

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3062/TTr-SGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành, 30 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung thủ tục hành chính tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 10/6/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>Lĩnh vực: Đường bộ</i>				
1.	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2 (1.000004.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;
2.	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động (1.004998.H56)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không	- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

II. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi 17 TTHC tại Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 17/3/2022; Sửa đổi 05 TTHC tại Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 09/4/2020; sửa đổi 08 TTHC tại Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
<i>Lĩnh vực: Đường bộ</i>						
1	Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (1.001023.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô đào	- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
2	Cấp lại giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (1.010711.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
3	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.002877.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý

4	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.002869.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không	<i>tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</i>	- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
5	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (1.001765.000.00.0 0.H56)	- Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, đánh giá. - Thời hạn cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 03 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (một phần)		- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Thành phần hồ sơ - mẫu đơn - Trình tự thực hiện - Căn cứ pháp lý
6	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe) (1.004993.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Thành phần hồ sơ - mẫu đơn - Trình tự thực hiện - Căn cứ pháp lý

7	Cấp Giấy phép xe tập lái (1.001735.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Trình tự thực hiện; - Mẫu kết quả; - Căn cứ pháp lý.
8	Cấp lại Giấy phép xe tập lái (1.001751.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Trình tự thực hiện; - Mẫu kết quả; - Căn cứ pháp lý
9	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô (1.001777.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (một phần)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
10	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo (1.001623.H56)	08 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn kiểm tra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Thời hạn cấp Giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (một phần)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Mã TTHC (mã 1.001623.H56 thay thế mã 1.001648.000.00.00.H56); - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý

11	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác (1.005210.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe	- Căn cứ pháp lý
12	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động (1.004987.000.00.00.H56)	- Trường hợp Trung tâm sát hạch lái xe có thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định - Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Thẩm quyền giải quyết - Trình tự thực hiện - Căn cứ pháp lý
13	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (1.000703.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm	Không	- Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh	- Trình tự thực hiện - Mẫu đơn, tờ khai

	0.H56)		Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)		doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;	- Căn cứ pháp lý
14	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng (2.002286.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không	- Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;	- Trình tự thực hiện - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý
15	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, hư hỏng (2.002287.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không	- Thông tư số 20/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải.	- Trình tự thực hiện - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý
16	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định,	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường	Không		- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý

	bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công – ten- nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (2.002288.000.00.0 0.H56)		Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)		- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;	
17	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công – ten- nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (2.002289.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không		- Trình tự thực hiện - mẫu đơn - Căn cứ pháp lý

18	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới (1.010707.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	- Cơ quan có thẩm quyền: bãi bỏ cụm từ “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng”. - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
19	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc (1.001737.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Mẫu đơn - Cơ quan có thẩm quyền: bãi bỏ cụm từ “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” - Căn cứ pháp lý
20	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002861.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý
21	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002859.000.00.0 0.H56)_	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện; - Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý

22	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (1.002856.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</i>	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
23	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (1.002852.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ - Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
24	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào (1.002063.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
25	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia (1.001577.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý

26	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia (1.002286.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</i>	- Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu đơn - Căn cứ pháp lý
27	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam- Lào – Campuchia (1.002268.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - Cơ quan có thẩm quyền - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý
28	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.010709.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Mẫu đơn - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý
29	Bổ sung thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.010708.000.00.0 0.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		- Trình tự thực hiện - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý

30	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia (1.010710.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (toàn trình)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</i>	- Mẫu đơn - Mẫu kết quả - Căn cứ pháp lý
----	---	--	--	-------	--	--